

Số: 04/2018/QĐST- KDTM

Hà Nội, ngày 05 tháng 2 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Pháp lệnh án phí, lệ phí Toà án và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án.

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành lập ngày 26/01/2018 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số 32/2017/TLST- KDTM ngày 02/10/2017

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận của các đương sự không trái với pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

*** Nguyên đơn: Công ty TNHH X (VAMC)**

Địa chỉ: Số 22 phố H, phường L, quận Hoàn K, Hà Nội

Đại diện theo uỷ quyền: Ngân hàng thương mại TNHH Y

Địa chỉ: Số 145- 147- 149 đường H, phường Z, thành phố T, tỉnh Long An

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Duy V, sinh năm 1991

Nghề nghiệp: Chuyên viên Phòng công nợ

Theo giấy uỷ quyền số 32/2016/GUQ-CTHĐTV ngày 02/8/2016 của ông Nguyễn Văn T- Ngân hàng thương mại TNHH Y cho ông Nguyễn Quyết T- Phó giám đốc Khối công nợ và giấy uỷ quyền 258/2017/GUQ-CB ngày 21/02/2017 của ông Nguyễn Quyết T. Trên cơ sở Hợp đồng uỷ quyền giữa Công ty TNHH X và Ngân hàng thương mại TNHH Y số 6896/2015/UQ.VAMC2-VNCB ngày 30/06/2015 và

Hợp đồng số 2706/2017/UQ1.VAMC2-VNCB ngày 21/03/2017 sửa đổi, bổ sung Hợp đồng uỷ quyền số 6896/2015/UQ.VAMC2-VNCB ngày 30/06/2015

*** Bị đơn: Ông Nguyễn Hữu T1 và bà Vũ Thị H**

HKTT và trú tại: Tổ 17 phường S, quận Long B, thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận cụ thể như sau:

*** Về khoản nợ gốc, lãi:** Công ty TNHH X, ông Nguyễn Hữu T1 và bà Vũ Thị H đều thống nhất xác nhận, ông T1 và bà H còn nợ VMAC theo Hợp đồng tín dụng số 030.0028/HĐTD/NH- 2012 ngày 23/03/2012 và Khế ước nhận nợ ngày 23/03/2012 tính đến ngày 25/10/2017, các khoản gồm:

- **Nợ gốc:** 2.650.000.000 đồng,

- **Nợ lãi quá hạn:** 3.057.656.250 đồng.

Tổng cộng: 5.707.656.250 đồng (*Năm tỷ bảy trăm linh bảy triệu sáu trăm năm mươi sáu ngàn hai trăm năm mươi đồng*)

*** Về phương thức thanh toán:** Hai bên thoả thuận phương thức thanh toán như sau: Ông T1 và bà H có trách nhiệm thanh toán toàn bộ số tiền nợ gốc và lãi là 5.707.656.250 đồng (*Năm tỷ bảy trăm linh bảy triệu sáu trăm năm mươi sáu ngàn hai trăm năm mươi đồng*) và tiền nợ lãi phát sinh sau ngày 25/10/2017 trên số tiền nợ gốc theo lãi suất thoả thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong trước ngày 05.8.2018.

Trường hợp ông T1 và bà H vi phạm nghĩa nợ trả nợ theo lịch trình trên thì Công ty TNHH X (VMAC) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án tiến hành kê biên, bán/chuyển nhượng tài sản bảo đảm của khoản vay là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn với đất thuộc thửa đất số 192, tờ bản đồ số 04, diện tích: 1.080 m2 (gồm: 500 m2 đất ở tại nông thôn và 580 m2 đất trồng cây lâu năm) tại Thôn Y, xã B, huyện T, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất số BB 480399, số vào sổ cấp GCN: 00355/QSĐĐ/2831/QĐ-UB, do UBND huyện T, thành phố Hà Nội cấp ngày 28/06/2010 cho bà Vũ Thị H đã được đăng ký tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất (Phòng Tài nguyên và Môi trường) huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội ngày 19/08/2010 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số công chứng 001686.2010/HĐTC ngày 19/08/2010 để thu hồi nợ

Trong trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm vẫn không đủ trả nợ cho VMAC, thì ông T1 và bà H vẫn phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VMAC cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

*** Về án phí:** Công ty TNHH X, ông Nguyễn Hữu T1 và bà Vũ Thị H mỗi bên phải chịu 28.426.914 đồng (Hai mươi tám triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn chín trăm mười bốn đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

Hoàn trả Công ty TNHH X số tiền 28.207.086 đồng (Hai mươi tám triệu hai trăm linh bảy nghìn không trăm tám mươi sáu đồng) được trừ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005994 ngày 27/09/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận

- TAND TP Hà Nội
- VKSND Q. Long Biên
- Chi cục THADS Q. Long Biên
- Các đương sự
- Lưu HS, VP

Thẩm phán

TRẦN TỰ HIẾU